



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 16

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Luận điểm chính: Muốn thành công, con người phải nỗ lực, đầu tư thời gian, công sức, chấp nhận vất vả và kiên trì theo đuổi mục tiêu.	0,5
	2	Theo tác giả, để đạt được thành công, con người cần: • Có kế hoạch, biết quản lý thời gian. • Chịu khó tìm tòi, nghiên cứu, đầu tư công sức. • Không sợ thất bại, dám hành động. • Kiên trì theo đuổi đến cùng ước mơ của mình.	0,5
	3	Biện pháp tu từ ẩn dụ: “những miếng pho mát thơm ngon không nằm giữa đường chờ chúng ta đến nhặt mà đều nằm trong những cái bẫy chuột”. Tác dụng: • Về nội dung: Hình ảnh “miếng pho mát thơm ngon” ẩn dụ cho thành công, còn “cái bẫy chuột” ẩn dụ cho khó khăn, thử thách. Tác giả muốn khẳng định thành công không dễ dàng mà phải trải qua gian khổ, rủi ro. • Về nghệ thuật: Cách diễn đạt cụ thể, sinh động, gần gũi giúp người đọc dễ hình dung và ghi nhớ. • Về tình cảm, thái độ: Thể hiện thái độ nghiêm túc, đồng thời khích lệ con người dũng cảm, bản lĩnh bước qua thử thách để đạt vinh quang.	1,0
	4	Ý kiến “Phải có vất vả mới đạt được vinh quang” có nghĩa là: thành công không tự nhiên đến mà đòi hỏi quá trình nỗ lực, vượt khó, chấp nhận hi sinh. Chỉ khi con người kiên trì, lao động nghiêm túc, bền bỉ thì mới chạm	1,0

		tới thành quả xứng đáng.	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản khẳng định rằng để đạt được thành công, con người phải nỗ lực, kiên trì, dám vượt qua khó khăn, thử thách và không sợ thất bại. Thành công không tự đến mà là kết quả của lao động bền bỉ và thái độ sống tích cực. - Bài học: Kiên trì là yếu tố then chốt giúp ta hiện thực hóa ước mơ. Trong học tập, nếu kiên trì rèn luyện mỗi ngày, ta sẽ tiến bộ và đạt kết quả tốt. Trong cuộc sống, kiên trì giúp ta không bỏ cuộc trước khó khăn, từ đó trưởng thành hơn. Vì vậy, mỗi người trẻ cần nuôi dưỡng lòng bền bỉ, dám theo đuổi mục tiêu đến cùng, bởi chỉ có kiên trì mới biến ước mơ thành hiện thực. - Lí giải: Bởi trong cuộc sống, không có con đường nào trải đầy hoa hồng; chỉ những ai bền bỉ, không nản chí trước thất bại mới có thể gặt hái thành công và chạm tới đích đến của ước mơ.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ thực tế con người muốn thành công phải bỏ thời gian, công sức, học hỏi từ thất bại và trải nghiệm, hãy viết đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về quan niệm: “Lửa thử vàng, gian nan thử sức” (Tục ngữ Việt Nam).	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Con người muốn đạt được thành công đều phải trải qua khó khăn, thử thách và rèn luyện không ngừng.	0,25
		c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao gian</i>	1,0

		nan, thử thách lại là thước đo giá trị và khả năng của con người? Thân đoạn: (1) Giải thích: - “<i>Lửa thử vàng</i>” nghĩa là vàng chỉ tinh khi trải qua lửa mới đạt độ tinh khiết cao nhất; tương tự, con người chỉ trưởng thành và thành công khi trải qua thử thách. - “<i>Gian nan thử sức</i>” nhấn mạnh mỗi khó khăn, thử thách là cơ hội để con người rèn luyện ý chí, kiên nhẫn, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề. (2) Bàn luận: <i>Tại sao chỉ những người dám đương đầu với gian nan mới chứng minh được bản lĩnh và đạt thành công thực sự?</i> - Thực trạng: • Nhiều người hiện nay sợ thất bại, né tránh khó khăn, dẫn đến trì trệ, bỏ lỡ cơ hội phát triển bản thân. • Những cá nhân kiên trì, dám đối mặt thử thách, học hỏi từ trải nghiệm thực tế thường đạt được thành công bền vững và giá trị thực chất. - Ý nghĩa: • Rèn luyện ý chí, sự kiên nhẫn và khả năng vượt khó. • Giúp con người tích lũy kinh nghiệm, trưởng thành hơn về cả nhân cách và năng lực. • Khuyến khích thái độ chủ động, dám làm, dám thử, không lùi bước trước khó khăn. (3) Phản đề, mở rộng: Phê phán những con người né tránh khó khăn, để bỏ lỡ cơ hội, thiếu bản lĩnh và khó đạt thành công bền lâu. Trong học tập, công việc hay cuộc sống, chỉ khi dám thử sức và kiên trì mới vượt qua giới hạn, khai phá tiềm năng bản thân. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Gian nan, thử thách là phần tất yếu của quá trình trưởng thành và đạt thành công. - Hành động: Kiên trì, dám đương đầu thử thách, học hỏi từ trải nghiệm để vươn tới mục tiêu. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Chỉ qua khó khăn và gian nan,	
--	--	---	--

	con người mới chứng minh được năng lực, bản lĩnh và đạt được thành công. - Gửi gắm thông điệp: Hãy coi thử thách là cơ hội rèn luyện, để mỗi gian nan là bước tiến gần hơn đến thành công và giá trị thực sự của bản thân. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: <i>Con sẽ không đợi một ngày kia khi mẹ mất đi mới giật mình khóc lóc Những dòng sông trôi đi có trở lại bao giờ? Con hốt hoảng trước thời gian khắc nghiệt Chạy điên cuồng qua tuổi mẹ già nua mỗi ngày qua con lại thấy bơ vơ ai níu nổi thời gian? ai níu nổi? Con mỗi ngày một lớn lên Mẹ mỗi ngày thêm già cỗi Cuộc hành trình thăm lặn phía hoàng hôn. (Mẹ - Đỗ Trung Quân)</i> Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích tình cảm của người con dành cho mẹ được thể hiện trong đoạn thơ trên.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,5

	Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Tình cảm của người con dành cho mẹ.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Phân tích hình ảnh “Con sẽ không đợi một ngày kia/ khi mẹ mất đi mới giật mình khóc lóc”: Hai câu thơ mở đầu là lời thức tỉnh và cũng là lời tự nhủ của người con. Đó là sự nhận thức sâu sắc rằng tình yêu và lòng hiếu thảo cần được thể hiện khi mẹ còn sống, chứ không phải là sự hối hận muộn màng khi đã mất đi cơ hội yêu thương. Phân tích hình ảnh “Những dòng sông trôi đi có trở lại bao giờ?”: Dòng sông là hình ảnh ẩn dụ cho thời gian. Dòng sông trôi đi không thể quay lại, cũng như thời gian qua đi không thể níu giữ tuổi xuân của mẹ. Ẩn dưới câu hỏi tu từ là nỗi lo lắng, xót xa của người con trước sự tàn nhẫn của thời gian và sự già yếu của mẹ. Phân tích những câu thơ “Con hốt hoảng trước thời gian khắc nghiệt... ai níu nổi thời gian? ai níu nổi?”: Nỗi “hốt hoảng” ấy không chỉ là sự sợ hãi trước quy luật vô thường, mà còn là cảm giác bất lực khi thấy mẹ già đi từng ngày. Câu hỏi tu từ lặp lại hai lần tạo nên âm hưởng day dứt, thể hiện tình yêu thương cùng nỗi sợ mất mát khôn nguôi của người con. Phân tích hình ảnh kết “Con mỗi ngày một lớn lên/ Mẹ mỗi ngày thêm già cỗi/ Cuộc hành trình thăm lặn phía hoàng hôn”: Ba câu thơ kết là lời chiêm nghiệm đầy xúc động. Khi con trưởng thành cũng là lúc mẹ đi dần về “phía hoàng hôn” – biểu tượng của tuổi già và sự	2,5

	lụi tàn. Hành trình ấy thâm lặng mà thiêng liêng, gợi lòng biết ơn và xót xa vô hạn. Ý nghĩa chung: Đoạn thơ thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn và nỗi xót xa sâu sắc của người con đối với mẹ. Đó là tiếng nói của trái tim, nhắc nhở mỗi người hãy trân trọng, yêu thương và chăm sóc cha mẹ khi còn có thể. Kết luận: Bằng giọng thơ da diết, chân thành và hình ảnh giàu sức gợi, Đỗ Trung Quân đã khắc họa tình mẫu tử thiêng liêng, vĩnh hằng. Bài thơ không chỉ là lời tri ân người mẹ, mà còn là lời nhắn nhủ nhân văn: đừng đợi đến khi mất đi mới biết quý trọng, bởi thời gian chẳng bao giờ trở lại, và mẹ – là điều quý giá nhất trong đời mỗi người. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		